

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,649.00 -0.66%	265.03 -0.87%	119.64 -0.30%	46,138.77 +0.10%	48,537.70 -0.34%	23,162.92 -0.08%



Nhận định thị trường và chiến lược

“**Khối lượng bán tăng cao**”

Kết thúc phiên giao dịch ngày 19/11, VN-Index giảm -10.92 điểm (-0.66%) xuống mức 1,649 điểm với 84 mã tăng, 222 mã giảm và 62 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 24,312 tỷ đồng, tương ứng tăng +7.27% so với phiên trước.

Thị trường kết thúc phiên giao dịch với lực cung lan rộng trên toàn thị trường đi kèm thanh khoản duy trì ở mức cao. Về ngành, nhóm ngành vốn hóa lớn với Ngân hàng (-0.71%), Dịch vụ tài chính (-1.93%) và Bất động sản (-0.29%) đều giảm điểm. Cùng với đó, nhóm ngành Mid và Smallcap cũng tương tự với Công nghệ (-1.62%) và Viễn thông (-3.90%). Các cổ phiếu đáng chú ý: HAG (-6.37%), VND (-3.72%) và VIX (-3.85%).

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (-0.66%), HNX-Index (-0.87%), UPCOM-Index (-0.30%), VN30 (-0.63%), VNMIID (-1.42%), VNSML (-0.76%), VNDIAMOND (-1.04%), VNFINLEAD (-1.12%), VNCOND (-0.67%), VNCONS (-0.65%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới VN-Index: HDB (+0.74 điểm), VIC (+0.42 điểm), HPG (+0.17 điểm). Ngược lại, VPB (-1.25 điểm), VCB (-0.94 điểm), TCB (-0.88 điểm) là những mã tác động tiêu cực.

Khối ngoại bán ròng -646.72 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: DGC (-188.27 tỷ), VND (-142.75 tỷ), MWG (-105.16 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: HPG (+204.09 tỷ), HDB (+138.22 tỷ), DGW (+42.76 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Sự thận trọng kéo điểm số của VN-Index về đường hỗ trợ MA20 ngày tương đương vùng 1650 điểm. Trong phiên ghi nhận áp lực bán tăng dần về cuối phiên chiều, tập trung chủ yếu ở các nhóm nhạy với thị trường như Chứng khoán, Ngân hàng, BDS. Hiện tại tín hiệu hồi phục trên biểu đồ H1 đang suy yếu.

Xu hướng ngắn hạn: VN-Index duy trì xu hướng hồi phục kỹ thuật trên các biểu đồ nhỏ với cây nến ngày đang nằm trên cặp đường MA10/20 ngày, các tín hiệu của chỉ báo kỹ thuật chưa đảo chiều do đó xu hướng này vẫn sẽ diễn ra trong ngắn hạn. Tuy nhiên hiện tại thị trường đang vận động trong vùng có khối lượng bán lớn, do đó kháng cự tâm lý sẽ kéo điểm số VN-Index ở trong mức thận trọng. Nhóm vốn hóa lớn giảm điểm cũng sẽ ảnh hưởng đến điểm số thị trường chung.

Trong trường hợp dòng tiền lớn chưa quay trở lại thì trường trên khung tuần tháng 11, thị trường rất có khả năng vận động không rõ ràng về mặt xu hướng mà thiết lập vùng đi ngang 1600 – 1740 điểm, thanh khoản duy trì dưới ngưỡng 30 ngàn tỷ đồng/phiên.

Xu hướng trung hạn: VN-Index đang ở tuần hồi phục thứ 2, đường giá phản ứng với MA10 tuần với lực bán xuất hiện khối lượng thấp tại mốc kháng cự gần đây. Hiện tại, xu hướng chính trên biểu đồ tuần vẫn là xu hướng điều chỉnh, các phiên hồi phục và giảm điểm sẽ diễn ra xen kẽ trong giai đoạn này. Do đó các vị thế lướt sóng nên theo dõi hành động giá trên các biểu đồ nhỏ. Dòng tiền thông minh tham gia có chọn lọc, chỉ có một số các cổ phiếu tiêu biểu có diễn biến tích cực.

Trong trường hợp quay lại xu hướng điều chỉnh, biên độ điều chỉnh của giá có thể di chuyển về hỗ trợ gần nhất 1486 – 1540 khi xác nhận thủng qua 1600 điểm.

Kết luận: Thị trường vẫn đang trong quá trình hồi phục ngắn hạn nhưng theo xu hướng thận trọng hơn do biên độ hồi phục dần thu hẹp, dòng tiền tiếp tục cải thiện, sắc xanh phân hóa giữa các nhóm ngành. Nhà đầu tư lướt sóng chú ý đến hỗ trợ ngắn hạn tương đương MA10/20 ngày. Xét về trung hạn thị trường vẫn đang ở trong xu hướng giảm. Các nhịp lướt sóng phù hợp với nhà đầu tư ưa mạo hiểm.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:

Kháng cự 2: 1976 - 2084

Kháng cự 1: 1740 - 1780

Hỗ trợ 1: 1586 - 1606

Hỗ trợ 2: 1486 - 1530

Hỗ trợ 3: 1300 - 1340

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Nhịp hồi phục có khả năng diễn ra thận trọng do chỉ số vận động trong vùng có khối lượng bán lớn, đồng thời đường giá đã cắt xuống MA10 trên biểu đồ H1 cho tín hiệu nhịp hồi sẽ bị ảnh hưởng trong phiên tới. Dòng tiền hiện tại tham gia thận trọng và có chọn lọc giữa các cổ phiếu trong ngành, nhà đầu tư lướt sóng quan sát hành động giá tại các biểu đồ nhỏ để giao dịch chính xác hơn. Hiện tại mốc kháng cự gần nhất của VN-Index tại vùng 1666 điểm, xa hơn tại 1710 – 1740 điểm.

Hạn chế giao dịch với cổ phiếu khi giá và khối lượng không đồng thuận. Các hành động mua mới cần chờ đợi khi thị trường chiết khấu đủ an toàn.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

Bản tin Tiêu điểm ngành (14/11/2025)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Fed đứng trước ngã ba đường: Giảm lãi suất hay không?
- Ngành thép Hàn Quốc lao đao giữa gong kim thép giá rẻ Trung Quốc và thuế quan Mỹ
- Thảm họa thương mại của Ấn Độ cao chưa từng thấy

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Thủ tướng chỉ đạo tập trung ưu tiên giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy xuất khẩu
- Tập đoàn logistics hàng đầu thế giới mở rộng hợp tác đầu tư tại Việt Nam
- Đề xuất ba nhóm chính sách lớn để nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

20/11/2025: Đảo hạn HĐTL tháng 11 (VN30F2511)

21/11/2025: Quỹ ETF liên quan MSCI thực hiện tái cơ cấu danh mục

Chỉ số thị trường Việt Nam	19/11/2025	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1,649.00	-0.66%	3.48%	-3.93%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	24,340.08	7.32%	23.07%	-29.40%
HNX	265.03	-0.87%	1.51%	-3.60%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,702.97	7.96%	33.72%	-4.52%
Upcom	119.64	-0.30%	1.52%	8.08%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	934.67	5.60%	9.14%	43.65%
P/E VNindex (x)	14.38	-0.62%	4.35%	-6.74%
P/B VNindex (x)	1.99	-0.50%	4.74%	-5.69%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE													
Top cổ phiếu VN30		Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	HDB	2.79%	TPB	-2.56%	VIC	9.70%	BCM	-1.34%	VJC	33.73%	STB	-17.50%	
2	PLX	0.43%	SSI	-2.53%	VHM	7.67%	SSI	-0.57%	VIC	22.84%	VRE	-16.84%	
3	HPG	0.36%	VPB	-2.43%	HDB	5.74%	STB	-0.30%	FPT	4.03%	VHM	-15.74%	
4	VNM	0.33%	BCM	-2.36%	MWG	5.64%			SAB	3.07%	SSI	-14.76%	
5	VIC	0.23%	VRE	-2.32%	LPB	4.21%			GAS	2.13%	MBB	-14.08%	
Top cổ phiếu Mid cap		Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	STG	6.73%	HAG	-6.37%	NVL	28.28%	PAN	-7.28%	SVC	24.11%	GEX	-21.08%	
2	DBC	2.45%	GEX	-4.05%	CII	14.69%	CRE	-3.38%	PVD	19.22%	VND	-17.45%	
3	DCM	1.58%	VHC	-3.95%	VSC	11.17%	BHN	-3.07%	BMP	18.40%	HCM	-16.88%	
4	BWE	1.47%	VND	-3.72%	DGW	10.27%	HNA	-2.93%	MSH	16.71%	VCI	-16.74%	
5	ACG	1.27%	NLG	-3.20%	ANV	9.68%	VCI	-2.45%	VTP	13.11%	VSC	-16.57%	
Top cổ phiếu Small cap		Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	HII	6.90%	VDP	-6.45%	HII	28.28%	ICT	-19.11%	HII	32.29%	VIX	-34.38%	
2	NVT	6.87%	TNC	-6.17%	TMT	16.93%	BBC	-11.94%	C32	25.13%	HHS	-28.43%	
3	TMT	6.76%	HHS	-5.05%	ABS	14.33%	TNC	-9.19%	HAH	20.77%	VPG	-20.37%	
4	ASG	5.48%	BBC	-4.73%	HAP	8.70%	BTT	-5.06%	DHA	16.80%	VNE	-19.13%	
5	CCI	5.00%	VAF	-3.96%	C32	8.50%	SBV	-4.82%	DCL	13.59%	JVC	-17.65%	

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA					
		19/11/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu					
DAX		23,162.92	-0.08%	-3.84%	-5.88%
Dow Jones		46,138.77	0.10%	-3.73%	-0.47%
FTSE 100		9,507.41	-0.47%	-3.96%	-0.02%
Nikkei 225		48,537.70	-0.34%	-4.53%	1.22%
S&P 500		6,642.16	0.38%	-2.99%	-1.38%
Tỷ giá					
USD/VND		26,383.00	0.11%	0.26%	0.10%
USD/JPY		155.50	0.17%	0.88%	1.84%
GBP/USD		1.31	-0.76%	-0.76%	-2.24%
EUR/USD		1.16	0.00%	0.00%	0.00%
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	63.51	-2.13%	-2.53%	-2.62%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	4.49	-1.75%	3.94%	28.29%
Than	USD/T	111.00	-0.45%	2.92%	6.22%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Vàng	USD/t.oz	4,078.35	0.27%	-1.17%	2.60%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	856.00	0.12%	0.59%	5.29%
Đồng	Usd/Lbs	4.95	0.00%	-1.98%	-3.13%
Quặng sắt	USD/T	104.31	-0.11%	0.33%	0.02%
Thép	CNY/T	3,058.00	-0.68%	0.49%	-1.20%
Bạc	USD/t.oz	49.81	-0.80%	-1.41%	1.94%
Gỗ	USD/1000 board feet	545.50	-2.68%	2.25%	-9.46%
Nông nghiệp					
Cà phê	USd/Lbs	403.75	0.99%	-0.99%	7.55%
Lợn hơi	USd/Lbs	78.50	0.54%	-0.61%	-20.17%
Lúa mì	USD/Bu	546.50	0.41%	2.01%	7.74%
Đường	USD/Lbs	14.66	-0.27%	2.88%	-9.84%
Cao su	USD Cents / Kg	172.00	-0.58%	1.47%	0.64%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 19/11/2025

1. Độ rộng thị trường

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HPG	138,507	70,200
HDB	42,708	965,900
CII	39,474	1,501,700
NVL	33,504	2,164,786

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
DXG	-1,368	-3,117,216
MBB	-1,230	-1,278,216
MWG	-1,129	-1,278,216
VND	-975	-2,741,300
DGC	-720	-1,928,216

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
CII	29,685	360,493
POW	17,923	2,200,000
VNM	15,731	255,593
DGC	15,319	157,600

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
ACB	-1,111	-1,111,200
FPT	-1,111	-113,200
FRT	-1,111	-88,500
HAG	-1,111	-88,500
SGT	-1,111	-88,500

Trải nghiệm ngay ứng dụng
ABS invest

Trải nghiệm ngay bảng giá
ABS Web Trading

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: [ABS.VN](https://abs.vn)

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Tư hào NHẬN CÚ ĐÚP GIẢI THƯỞNG

BEST NEW STOCK TRADING APP
ABS INVEST - VIỆT NAM 2024

UNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU MỚI
TỐT NHẤT VIỆT NAM

BEST SECURITIES HOUSE FOR RESEARCH
IN VIET NAM 2024

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT
VIỆT NAM VỀ PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ

Trải nghiệm ngay
ABS Invest tốt đây